

SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
BUÔN HỒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 012 /BCB - BVĐK

Buôn Hồ, ngày 06 tháng 8 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở y tế tỉnh Đắk Lắk

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: BỆNH VIỆN ĐA KHOA BUÔN HỒ

Số giấy phép hoạt động: 000807/ĐL-GPHĐ

Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk ngày 25 tháng 7 năm 2025

Địa chỉ: 32 Nơ Trang Long, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ CKII Lý Vĩnh Trung

Điện thoại liên hệ: 0914333717 Email (nếu có): vinhtrung@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ y khoa, Bác sĩ Y học cổ truyền, Bác sĩ Răng hàm mặt, Y sĩ đa khoa, Y sĩ Y học cổ truyền, Hộ sinh, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng, Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học, Kỹ thuật viên Xét nghiệm, Dược sĩ

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành bổ sung: (Phụ lục 1 kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 2 kèm theo)

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu kinh phí hướng dẫn thực hành.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Bản công bố này bổ sung cho Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 48/BCB-BVĐK ngày 04/5/2024 của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- Bản Scan Giấy phép hoạt động của Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ.
- Kế hoạch hướng dẫn thực hành.



GIÁM ĐỐC

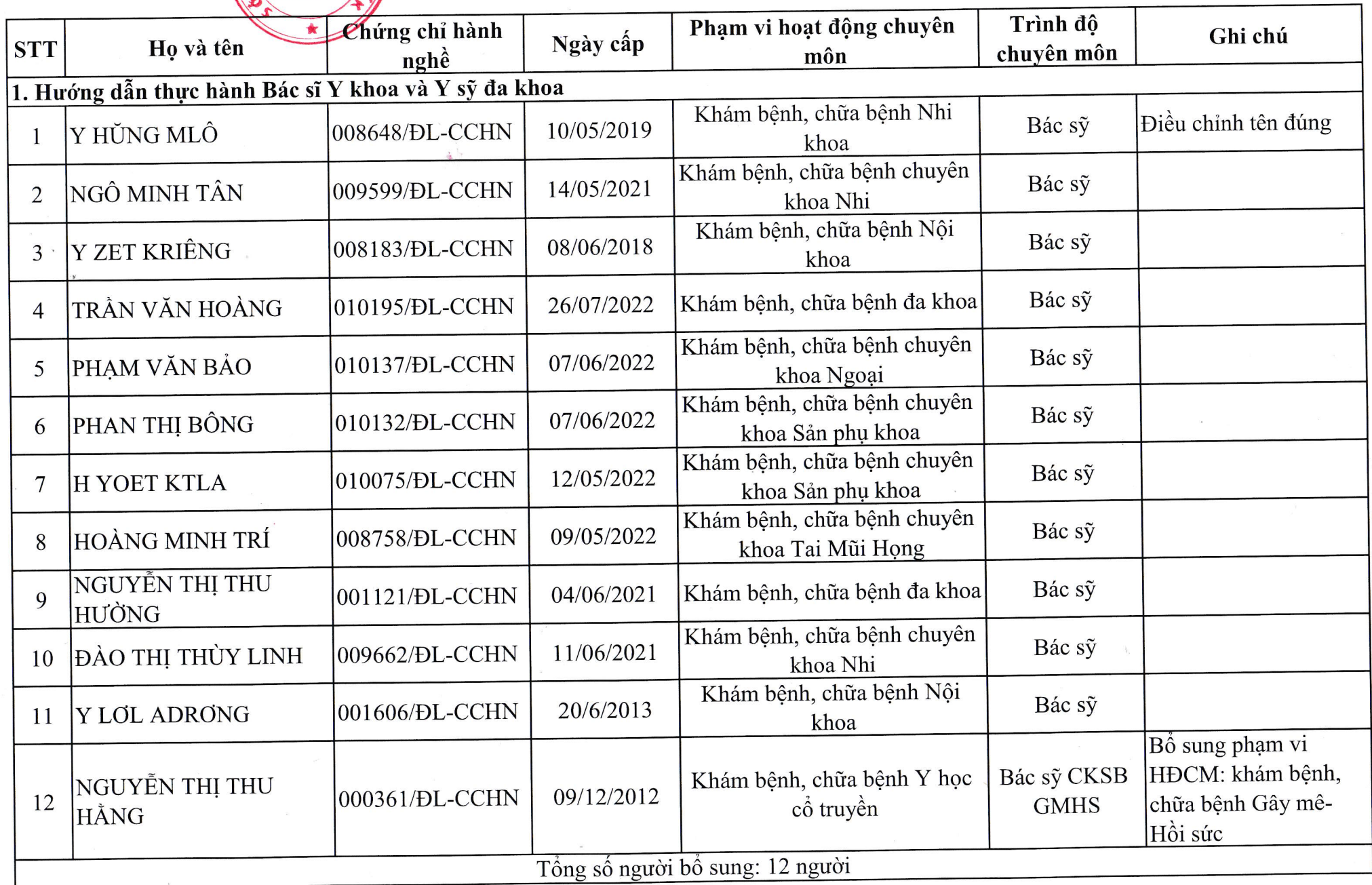
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Đỗ Xuân Lộc

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BỔ SUNG

Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ)



2. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Y học cổ truyền, Y sỹ Y học cổ truyền và KTV phục hồi chức năng						
1	TÔ THỊ MỪNG	003437/ĐL-CCHN	23/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ YHCT	
2	NGUYỄN THỊ XUÂN YẾN	007415/ĐL-CCHN	07/06/2017	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	KTV	

Tổng số người bổ sung: 02 người

3. Hướng dẫn thực hành Điều dưỡng						
1	LÊ THỊ THANH HIỀN	002640/ĐNO-CCCHN	17/4/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Điều dưỡng đại học theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
2	LÊ THỊ VÂN ANH	009883/ĐL-CCHN	06/01/2022	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Cao đẳng điều dưỡng	
3	LÝ THỊ HƯỜNG	006717/ĐL-CCHN	29/7/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng viên	
4	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	003450/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	

5	TRẦN THỊ THANH HOA	001612/ĐL-CCHN	20/06/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
6	NGUYỄN THỊ TUYẾT	007766/ĐL-CCHN	01/11/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
7	TRẦN THỊ MỸ LIÊN	001613/ĐL-CCHN	20/6/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	
8	HOÀNG THỊ VÂN	003476/ĐL-CCHN	23/01/2014	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
9	LÊ QUANG HÙNG	002166/ĐL-CCHN	25/10/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	



10	LÊ THỊ BÍCH HIỀN	0005816/ĐL-CCHN	03/08/2015	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
11	NGUYỄN VĂN NGHĨA	003477/ĐL-CCHN	23/1/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cử nhân)	
12	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	000644/ĐL-GPHN	18/9/2024	Điều dưỡng	Điều dưỡng	GPHN cấp lại lần thứ 01 (CCHN số 009560/ĐL-CCHN cấp ngày 22/4/2021 bị hư hỏng xin cấp lại)
13	KIỀU THỊ CÚC	007640/ĐL-CCHN	08/09/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
14	TRƯỜNG THỊ QUAI	003449/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	

15	CAO THỊ KIM HUỆ	007365/ĐL-CCHN	29/5/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
16	HỒ THỊ THANH THÙY	003455/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	
17	UÔNG THỊ BÍCH	003475/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
18	HUỲNH THỊ THANH NHI	007855/ĐL-CCHN	14/12/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
19	VIÊN THỊ LÝ	0004892/ĐL-CCHN	12/09/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	

20	VŨ THỊ TUYẾT	007784/ĐL-CCHN	13/11/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
Tổng số người bổ sung: 20 người						
4. Hướng dẫn thực hành Hộ sinh						
1	HOÀNG VĂN TẠ	006998/ĐL-CCHN	27/3/2017	Khám và điều trị bệnh Sản phụ khoa	Bác sỹ CKI	
2	PHAN THỊ BÔNG	010132/ĐL-CCHN	07/06/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bác sỹ	
3	H YOET KTLA	010075/ĐL-CCHN	12/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bác sỹ	
4	NGUYỄN THỊ DUNG	0005394/ĐL-CCHN	24/3/2015	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Hộ sinh viên	
Tổng số người bổ sung: 04 người						
5. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật hình ảnh Y học						
1	Y VÍ KNUL	002446/ĐNO-CCHN	23/3/2018	Kỹ thuật viên cao đẳng Hình ảnh y học	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	
Tổng số người bổ sung: 01 người						
6. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật xét nghiệm Y học						
1	VŨ THỊ KIM NGUYỄN	001516/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
2	HOÀNG VĂN TIẾN	004468/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
3	NGUYỄN THỊ HUẾ	007265/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
Tổng số người bổ sung: 03 người						
Tổng số người hướng dẫn thực hành bổ sung tại Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ: 42 người						



PHỤ LỤC II
CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành theo Bản công bố số: 012 /BCB-BVĐK ngày 06 tháng 8 năm 2025 của
Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ)

STT	Tổng thời gian thực hành	Thời gian	Địa điểm	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận/năm	Nội dung thực hành	Ghi chú
1. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Y khoa	12 tháng	03 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	20 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		02 tháng	Khoa Nội tổng hợp (hoặc và) khoa Truyền nhiễm			
		02 tháng	Khoa Ngoại			
		02 tháng	Khoa Sản			
		02 tháng	Khoa Nhi			
		01 tháng	Khoa khám (Phòng khám Mắt hoặc phòng khám Tai Mũi Họng) hoặc Khoa chẩn đoán hình ảnh			
2. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Y học cổ truyền	12 tháng	03 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		9 tháng	Khoa Y học cổ truyền			



3. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Răng Hàm Mặt	12 tháng	03 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	5 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số VIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		09 tháng	Khoa Khám (Phòng khám Răng hàm mặt)			
4. Hướng dẫn thực hành Y sỹ đa khoa	9 tháng	03 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		01 tháng	Khoa Nội tổng hợp			
		02 tháng	Khoa Ngoại			
		02 tháng	Khoa Nhi			
		01 tháng	Khoa Truyền nhiễm			
5. Hướng dẫn thực hành Y sỹ Y học cổ truyền	9 tháng	03 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		6 tháng	Khoa Y học cổ truyền			
6. Hướng dẫn thực hành	6 tháng	01 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	50 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/	
		03 tháng	Khoa Nội tổng hợp			

Điều dưỡng		02 tháng	Khoa Ngoại		2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
7. Hướng dẫn thực hành Hộ sinh	6 tháng	01 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		05 tháng	Khoa Phụ sản			
8. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật hình ảnh Y học	6 tháng	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		5 tháng	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh			
9. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật xét nghiệm Y học	6 tháng	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		5 tháng	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh			



10. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	6 tháng	1 tháng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	10 người	Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Thực hành các Danh mục kỹ thuật tại BVĐK TX Buôn Hồ và một số nội dung khác	
		5 tháng	Khoa Y học cổ truyền			
11. Hướng dẫn thực hành Dược sĩ	18 tháng	Khoa Dược		10 người	Cung ứng thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh.	
	24 tháng				Dược lâm sàng, cung ứng thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh.	

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ

Số:.....000807...../ĐL- GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Dược,*

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

BỆNH VIỆN ĐA KHOA BUÔN HỒ

Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa

Địa điểm hành nghề: Số 32 Nơ Trang Long, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt

Thời gian làm việc hằng ngày: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 7 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN HỮU VŨ QUANG

Số: 005/KH-BVĐK

Buôn Hồ, ngày 06 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/11/2023;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Nhằm thực hiện đúng các quy trình, thủ tục trong xác nhận thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề cho các đối tượng đăng ký thực hành tại cơ sở. Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ xây dựng kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh như sau:

I. Mục tiêu:

Trang bị kiến thức, kỹ năng lâm sàng, rèn luyện tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn cho các đối tượng có nhu cầu thực hành cấp Giấy phép hành nghề.

II. Đối tượng và nội dung thực hành:

1. Đối tượng:

- Là sinh viên đã tốt nghiệp thuộc khối ngành sức khỏe bao gồm: Bác sỹ Y khoa, Bác sỹ YHCT, Bác sỹ Răng Hàm Mặt, Y sỹ đa khoa, Y sỹ YHCT, Dược sỹ, Kỹ thuật viên (vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Kỹ thuật hình ảnh y học, xét nghiệm) Điều dưỡng, Hộ sinh...

- Là cán bộ viên chức phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe trong và ngoài đơn vị có nhu cầu thực hành

2. Nội dung thực hành:

Theo văn bằng chuyên môn và phạm vi hành nghề của đối tượng thực hành đăng ký.

III. Thời gian thực hành:

- Đối với chức danh Bác sỹ là 12 tháng, trong đó: Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng và hồi sức cấp cứu là 03 tháng

- Đối với chức danh Y sỹ là 09 tháng, trong đó: Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng và hồi sức cấp cứu là 03 tháng

- Đối với Dược sỹ thời gian thực hành là: 18 tháng (cao đẳng) và 24 tháng (đại học).

- Đối với chức danh Điều dưỡng, Kỹ thuật y, Hộ sinh là 06 tháng, trong đó: Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng và hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

IV. Địa điểm:

Tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng – Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ

V. Kinh phí thực hành:

Không thu kinh phí thực hành của tất cả các đối tượng thực hành.

VI. Hồ sơ thực hành:

Phòng Kế hoạch tổng hợp chịu trách nhiệm hướng dẫn hồ sơ thực hành cho học viên.

VII. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Đảm bảo đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp, đáp ứng nhu cầu của người thực hành.

2. Đối với các khoa, phòng:

2.1. Phòng Kế hoạch tổng hợp:

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.
- Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ thực hành, trình Ban giám đốc xem xét giải quyết.

- Nếu đồng ý tiếp nhận, phòng Kế hoạch tổng hợp soạn hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo mẫu 04 Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Nghị định 96/2023/NĐ – CP. Phân công người hướng dẫn thực hành và trình Giám đốc ký quyết định phân công người hướng dẫn thực hành cho các đối tượng thực hành theo mẫu 06 Quyết định người phân công hướng dẫn thực hành người khám bệnh, chữa bệnh tại Nghị định 96/2023/NĐ - CP

- Theo dõi, giám sát thời gian thực hành, phối hợp với khoa /phòng đánh giá chuyên môn trong quá trình thực hành.

- Thực hiện báo cáo về hoạt động thực hành của đơn vị về Sở y tế theo đúng quy định theo mẫu 05 Danh sách thực hành người khám bệnh, chữa bệnh tại Nghị định 96/2023/NĐ – CP

- Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, phòng Kế hoạch tổng hợp căn cứ phiếu đánh giá nhận xét quá trình thực hành của người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng của người thực hành. Nếu người thực hành đã hoàn tất mọi nghĩa vụ, soạn Giấy xác nhận quá trình thực hành theo mẫu 07 Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành tại Nghị định 96/2023/NĐ – CP trình ký Giám đốc bệnh viện và cấp cho người thực hành.

- Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép hành nghề cho người thực hành sau khi đã đủ thời gian thực hành.

2.2. Phòng Tổ chức hành chính:

- Phối hợp với phòng Kế hoạch-Tổng hợp quản lý người thực hành tại bệnh viện.

2.3. Đối với các phòng, khoa lâm sàng và cận lâm sàng.

- Đảm bảo số giường bệnh, nhân lực hướng dẫn thực hành, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu thực hành (*Phụ lục kèm theo*)

- Tạo điều kiện để người thực hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trực tiếp giám sát, chấm công theo đúng quy định.

2.4. Đối với người hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của thủ trưởng đơn vị.

- Trực tiếp hướng dẫn người thực hành, đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành, giám sát chuyên môn của người thực hành, chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây ra sai sót về chuyên môn.

- Nhận xét đánh giá quá trình thực hành của người thực hành theo các nội dung quy định (về thời gian thực hành, năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp....)

2.5. Đối với người thực hành.

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ chặt chẽ quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Tự túc hoàn toàn về các khoản kinh phí trong suốt quá trình thực hành.

Trên đây là Kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ. Kế hoạch này thay thế cho Kế hoạch số 21/KH-BVĐK ngày 04/5/2024 của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ./.

Nơi nhận:

- SYT Đắc Lắc;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Xuân Lộc



PHỤ LỤC I
PHỤ LỤC SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(Kèm theo Kế hoạch số: 005 /KH-BVĐK ngày 06 tháng 8 năm 2025 của
Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ)

STT	Họ và tên	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1. Hướng dẫn thực hành Bác sĩ Y khoa và Y sĩ đa khoa						
1	NGUYỄN MINH NHỰT	000918/ĐL-CCHN	15/1/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ CKI	Hướng dẫn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu
2	Y HỮNG MLÔ	008648/ĐL-CCHN	05/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Bác sĩ	
3	NGÔ MINH TÂN	009599/ĐL-CCHN	14/05/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sĩ	
4	Y ZET KRIÊNG	008183/ĐL-CCHN	06/08/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ	
5	TRẦN VĂN HOÀNG	010195/ĐL-CCHN	26/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ	
6	DƯƠNG BÁ SƠN	001580/ĐL-CCHN	20/6/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ CKI	
7	PHẠM VĂN BẢO	010137/ĐL-CCHN	06/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ	
8	HOÀNG VĂN TẠ	006998/ĐL-CCHN	27/3/2017	Khám và điều trị bệnh Sản phụ khoa	Bác sĩ CKI	
9	PHAN THỊ BÔNG	010132/ĐL-CCHN	06/07/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bác sĩ	
10	H YOET KTLA	010075/ĐL-CCHN	05/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bác sĩ	
11	TRẦN MỘC DIỆM	003465/ĐL-CCHN	23/1/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ CKI	
12	Y TRUNG NIÊ	009191/ĐL-CCHN	26/6/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ	

13	SÀM THANH HƯƠNG	003485/ĐL-CCHN	23/1/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ CKSB Da Liễu	Bổ sung phạm vi HĐCM: Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa, Truyền nhiễm
14	H' YON NIÊ	000683/ĐL-CCHN	20/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ	Bổ sung phạm vi HĐCM: Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa
15	LƯƠNG THỊ NIỆM	009555/ĐL-CCHN	20/4/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sỹ	
16	LƯƠNG THỊ LY	008945/ĐL-CCHN	19/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sỹ	
17	H LÔI NIÊ	009489/ĐL-CCHN	04/02/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ	
18	H LỖN NIÊ	0006048/ĐL-CCHN	19/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ	Bổ sung phạm vi HĐCM: Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - KHHGD
19	LÊ CẢNH HÙNG	000410/ĐL-CCHN	10/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Bác sỹ	
20	HOÀNG MINH TRÍ	008758/ĐL-CCHN	05/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bác sỹ	
21	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	001121/ĐL-CCHN	06/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ	
22	ĐÀO THỊ THÙY LINH	009662/ĐL-CCHN	06/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sỹ	
23	Y LỖL ADRÔNG	001606/ĐL-CCHN	20/6/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sỹ	
24	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	000361/ĐL-CCHN	12/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Bác sỹ CKSB GMHS	Bổ sung phạm vi HĐCM: khám bệnh, chữa bệnh Gây mê-Hồi sức

Tổng cộng: 24 người

2. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Y học cổ truyền, Y sỹ Y học cổ truyền và KTV phục hồi chức năng

25	NGUYỄN VĂN MINH	000326/ĐL-CCHN	10/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sỹ YHCT	Bổ sung phạm vi HĐCM: Thực hiện các kỹ thuật Nội soi dạ dày-tá tràng; Phục hồi chức năng
26	NGUYỄN CẢNH BÌNH	0009191/ĐNAI-CCHN	19/6/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sĩ CKI	Bổ sung phạm vi HĐCM: Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
27	HOÀNG NỮ THIÊN ANH MỸ LINH	008665/ĐL-CCHN	05/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sỹ YHCT	Bổ sung phạm vi HĐCM: Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng
28	CAO THỊ THANH LOAN	006997/ĐL-CCHN	27/3/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sỹ YHCT	
29	PHẠM THỊ MINH PHƯỢNG	001391/ĐL-CCHN	25/4/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ YHCT	
30	TÔ THỊ MỪNG	003437/ĐL-CCHN	23/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ YHCT	
31	NGUYỄN HỮU TÁNH	003456/ĐL-CCHN	23/1/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ YHCT	
32	NGUYỄN THỊ XUÂN YẾN	007415/ĐL-CCHN	06/07/2017	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	KTV	
33	HUỲNH VĂN ĐÀ	003446/ĐL-CCHN	23/1/2014	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	KTV	
Tổng cộng: 09 người						
3. Hướng dẫn thực hành Bác sỹ Răng Hàm Mặt						
34	NGUYỄN TRỌNG HỒNG	008613/ĐL-CCHN	04/12/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Bác sỹ	
Tổng cộng: 01 người						
4. Hướng dẫn thực hành Điều dưỡng						

35	MAI DUY BẰNG	003434/ĐL-CCHN	23/1/20214	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
36	LÊ THỊ THANH HIỀN	002640/ĐNO-CCCHN	17/4/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Điều dưỡng đại học theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
37	LÊ THỊ VÂN ANH	009883/ĐL-CCHN	01/06/2022	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Cao đẳng điều dưỡng	
38	LÝ THỊ HƯỜNG	006717/ĐL-CCHN	29/7/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Điều dưỡng viên	
39	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	003450/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	

40	PHẠM THỊ LƯƠNG	001599/ĐL-CCHN	20/6/2013	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
41	TRẦN THỊ THANH HOA	001612/ĐL-CCHN	20/06/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Cử nhân điều dưỡng	
42	NGUYỄN THỊ TUYẾT	007766/ĐL-CCHN	11/01/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
43	TRẦN THỊ MỸ LIÊN	001613/ĐL-CCHN	20/6/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	
44	HOÀNG THỊ VÂN	003476/ĐL-CCHN	23/01/2014	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	

45	LÊ QUANG HÙNG	002166/ĐL-CCHN	25/10/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
46	LÊ THỊ BÍCH HIỀN	0005816/ĐL-CCHN	08/03/2015	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
47	NGUYỄN VĂN NGHĨA	003477/ĐL-CCHN	23/1/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cử nhân)	
48	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	000644/ĐL-GPHN	18/9/2024	Điều dưỡng	Điều dưỡng	GPHN cấp lại lần thứ 01 (CCHN số 009560/ĐL-CCHN cấp ngày 22/4/2021 bị hư hỏng xin cấp lại)
49	KIỀU THỊ CÚC	007640/ĐL-CCHN	09/08/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	

50	TRƯỜNG THỊ QUAI	003449/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
51	CAO THỊ KIM HUỆ	007365/ĐL-CCHN	29/5/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	
52	HỒ THỊ THANH THÙY	003455/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên	
53	UÔNG THỊ BÍCH	003475/ĐL-CCHN	23/01/2014	Quy định tại quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng viên (Cao đẳng)	
54	HUỲNH THỊ THANH NHI	007855/ĐL-CCHN	14/12/2017	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng	

62	Y VÍ KNUL	002446/ĐNO-CCHN	23/3/2018	Kỹ thuật viên cao đẳng Hình ảnh y học	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	
63	NGUYỄN HỒNG PHƯỢNG	003469/ĐL-CCHN	18/7/2020	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh Y học	
Tổng cộng: 02 người						
7. Hướng dẫn thực hành Kỹ thuật xét nghiệm Y học						
64	VÕ THỊ KIM NGUYỄN	001516/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
65	HOÀNG VĂN TIẾN	004468/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
66	NGUYỄN THỊ HUẾ	007265/ĐL-CCHN	22/11/2021	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân xét nghiệm y học	
67	HUỲNH THỊ THU HƯƠNG	008792/ĐL-CCHN	23/7/2019	Kỹ thuật viên Xét nghiệm (cao đẳng)	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	
Tổng cộng: 04 người						
8. Hướng dẫn thực hành Dược						
68	PHẠM PHI HẢI	00288/ĐL-CCHND	20/12/2013	Quầy thuốc, đại lý thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc của trạm y tế	Dược sỹ CKI	
69	TRẦN THỊ MỸ LỆ	01183/ĐL-CCHND	09/04/2015	Quầy thuốc, đại lý thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc của trạm y tế	Dược sỹ CKI	
Tổng cộng: 02 người						
Tổng số người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ: 69 người						